

Số: 23 /KH-SKHCN

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; theo đề nghị của Phòng Quản lý Khoa học; ý kiến tham gia của các Phòng, Đơn vị trực thuộc, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các phòng, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

3. Các Phòng, đơn vị trực thuộc chú trọng tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với tinh thần “*tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào ra việc đấy, làm việc nào dứt việc đó*”; chú trọng phân công

nhiệm vụ cụ thể với tinh thần “5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung” và phương châm “Đảng chỉ đạo, Chính phủ thống nhất, Quốc hội đồng tình, Nhân dân ủng hộ, Tổ quốc mong đợi, thì chỉ bàn làm, không bàn lùi”; thường xuyên kiểm tra đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và từng cá nhân liên quan, đảm bảo góp phần hoàn thành các chỉ tiêu theo Phụ lục 1, Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các phòng, đơn vị cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Thường xuyên quán triệt tới Đảng viên, cán bộ, công chức thuộc phòng, đơn vị về các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh bằng các hình thức: Thông qua các cuộc sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp chuyên môn, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

b) Tham mưu cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ việc xây dựng chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên báo in, phát thanh, truyền hình, cổng thông tin điện tử và các hạ tầng truyền thông của tỉnh; tuyên truyền và công khai các chỉ tiêu kế hoạch thực hiện chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

c) Thường xuyên quán triệt, triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hằng năm.

d) Tổ chức triển khai áp dụng nền tảng số, công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số.

đ) Triển khai đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước sau khi Bộ Nội vụ ban hành Đề án.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Phối hợp thực hiện rà soát quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Phấn đấu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25% theo quy định của Trung ương.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các Phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

f) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi) nhằm khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng bổ sung, điều chỉnh để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên. Sau khi Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi) được Quốc hội thông qua, có hiệu lực thi hành và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh.

g) Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Sau khi có nền tảng cung cấp đại trà.

h) Phối hợp với các Sở, ngành xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị chủ động tham mưu nội dung theo chức năng, nhiệm vụ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

i) Phổ biến các chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức và người lao động.

Chủ trì thực hiện: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

k) Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù nhỏ nhất.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

l) Phát động phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong cơ quan.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Chuyên ngành.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Rà soát, tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo lộ trình, chỉ đạo của Tỉnh.

b) Rà soát, tham mưu tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Tiếp tục rà soát tham mưu ban hành các cơ chế chính sách theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở (Tổng hợp chung).

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế chính sách tài chính đặc thù khuyến khích và hỗ trợ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026-2030. Ưu tiên tập trung hỗ trợ ứng dụng chuyển giao công nghệ công nghệ cao trong lĩnh vực chế biến chế tạo; công nghệ sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sinh học; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data); ứng dụng công nghệ vào ngành du lịch như thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) và nền tảng số để nâng cao trải nghiệm du lịch; công nghệ tiên tiến trong chế biến thủy sản, nông sản, đặc biệt là sản phẩm OCOP; ứng dụng công nghệ vào giáo dục, thúc đẩy học trực tuyến và các mô hình học tập tiên tiến, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý cảng biển và logistics để tăng năng suất và kết nối với các trung tâm kinh tế lớn; Ứng dụng công nghệ quản lý cảng thông minh, tự động hóa các quy trình bốc xếp và vận chuyển hàng hóa; Ứng dụng công nghệ xử lý môi trường.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Chuyên ngành.

Cơ quan phối hợp: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ; Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tham mưu triển khai, phổ biến các quy định sau khi các Luật, Nghị định Chính phủ ban hành có hiệu lực: **(1)** Quy định về việc thành lập và sử dụng các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; **(2)** Quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; có chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia sẻ lợi ích từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng; **(3)** Quy định pháp luật chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và **(4)** Xây dựng và triển khai Đề án cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của Nhà nước, hoàn thiện chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.

d) Tham mưu nghiên cứu xây dựng Chương trình khung và danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ưu tiên thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030 làm căn cứ xây dựng, triển khai dự án trọng điểm cho các lĩnh vực có tiềm năng để thu hút đầu tư, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2025.

đ) Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, thu hút FDI từ các đối tác thuộc các nước phát triển; ưu tiên thu hút các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, mang lại giá trị gia tăng cao, tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy, nâng cao hiệu quả kinh tế các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã thành lập.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

e) Tham mưu xây dựng và triển khai Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh; khuyến khích thành lập các doanh nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ nhằm tăng số lượng và quy mô các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Ứng dụng và Thống kê Khoa học và Công nghệ, Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2026.

f) Phối hợp tham mưu triển khai cơ chế đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, giai đoạn 2025-2030 (sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành cơ chế đặc thù và hướng dẫn của bộ, ngành liên quan).

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tổng hợp các đề xuất của các Sở, ngành địa phương về nghiên cứu xây dựng các Chương trình trọng điểm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với những lĩnh vực kinh tế có thế mạnh, lĩnh vực kinh tế có tiềm năng của tỉnh Quảng Ninh (*kinh tế hàng không tăng thấp; kinh tế di sản;*

kinh tế biển; kinh tế tuần hoàn; kinh tế biên mậu; kinh tế đêm) để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, triển khai thực hiện.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học (Tổng hợp chung).

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (theo đề xuất của các sở, ngành, địa phương có liên quan).

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực, ưu tiên thu hút đầu tư các dự án khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, công nghệ thông tin nằm trong danh mục các Chương trình, dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học (Tổng hợp chung).

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Các nhiệm vụ cụ thể:

- Triển khai tham mưu xây dựng các Trung tâm khám phá khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại thành phố Hạ Long, thị xã Quảng Yên, huyện Vân Đồn và thành phố Móng Cái.

Chủ trì thực hiện: Trung tâm Ứng dụng và Thống kê Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Đến năm 2030.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu triển khai xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung (Hạ Long ICT Park).

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu triển khai xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC).

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

- Phối hợp với Công an tỉnh, báo cáo kết quả triển khai Trung tâm kiểm soát an toàn thông tin mạng tỉnh (SOC).

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2025.

- Phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND thành phố Đông Triều thực hiện rà soát, hoàn thiện chức năng Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Đông Triều theo quy định của Luật công nghệ cao.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

- Phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND huyện Đầm Hà triển khai xây dựng Đề án thành lập Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nuôi trồng thủy sản Đầm Hà; Đề án thành lập Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bò sữa Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

- Phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND huyện Tiên Yên xây dựng Đề án thành lập Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Tiên Yên.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

- Tham mưu triển khai Đề án xây dựng “Khu trình diễn, giới thiệu, mô hình, thực nghiệm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, lưu trữ nguồn gen”.

Chủ trì thực hiện: Trung tâm Ứng dụng và Thống kê Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Phòng Quản lý Khoa học.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2025.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng phương án đảm bảo hạ tầng số hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và thay thế các hạ tầng tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh theo hướng phát triển hạ tầng lưu trữ, hạ tầng điện toán đám mây.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai liên kết, phối hợp giữa khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với khu công nghệ thông tin tập trung và với các vườn ươm, phòng thí nghiệm trọng điểm, phòng thí nghiệm chuyên ngành trong và ngoài tỉnh, cũng như gắn kết với phát triển hạ tầng, hệ sinh thái sống.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

- Tham mưu xây dựng đề án Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động các phòng thí nghiệm, kiểm định của tỉnh đáp ứng nhu cầu kiểm định, kiểm nghiệm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, môi trường của người dân, doanh nghiệp và phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Chủ trì thực hiện: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2026.

- Tham mưu xây dựng, trình phê duyệt Đề án khu công nghệ cao

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2026.

c) Phối hợp, tổng hợp báo cáo kết quả về Phát triển Trường Đại học Hạ Long theo mô hình đô thị đại học, trở thành hạt nhân, nòng cốt và trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với một số lĩnh vực của vùng, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhân lực, nghiên cứu và chuyển giao tri thức phục vụ phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh, của vùng và khu vực.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch khuyến khích phát triển các tổ chức khoa học, các doanh nghiệp khoa học, doanh nghiệp FDI tham gia đầu tư nâng cao tiềm lực phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thu hút doanh nghiệp lớp đầu tư sản xuất, kinh doanh sản phẩm kinh tế số lõi và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Phòng Quản lý Chuyên ngành.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Tham mưu hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo đảm cập nhật kịp thời, thường xuyên, liên tục; tăng cường liên kết hiệu quả với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2026.

e) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng, triển khai Đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực sản xuất như thương mại điện tử, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh, du lịch thông minh.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

f) Chủ trì phối hợp tham mưu xây dựng, triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

g) Tham mưu phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế xã hội.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

h) Phối hợp, tổng hợp kết quả nhiệm vụ nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

i) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu xây dựng chương trình chuyển đổi số và quản lý dữ liệu tập trung (chuyển đổi số mọi mặt hoạt động, hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, kết nối dữ liệu với trung tâm dữ liệu số quốc gia, bộ, ngành).

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

k) Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương tham mưu xây dựng Chương trình nâng cấp, cải tiến và sáng tạo công nghệ năng lượng, công nghệ khai thác, chế biến đóng góp tích cực vào mục tiêu phát thải ròng về 0 năm 2050 của Việt Nam.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của của cơ quan chủ trì.

l) Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với một số ngành, lĩnh vực quan trọng.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Quý IV năm 2026.

m) Tham mưu phối hợp, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai các chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược; cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển hạ tầng số mới, dịch vụ số mới, dữ liệu; cơ chế chính sách hợp tác công tư để đào tạo nhân lực công nghệ số.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (Sau khi Nghị quyết của Chính phủ ban hành và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan).

n) Tham mưu triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, các trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ.

Chủ trì thực hiện: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 (sau khi có chính sách của Bộ KH&CN).

o) Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng và triển khai Đề án đô thị thông minh đối với các địa phương đủ điều kiện.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

p) Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng, triển khai Đề án xây dựng khu, tổ hợp công nghiệp văn hóa, sáng tạo tại thành phố Hạ Long.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tham mưu phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, tập trung nguồn lực để thực hiện các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Triển khai xây dựng, thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở (Tổng hợp chung)

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm giai đoạn 2026-2030.

b) Phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương triển khai thực hiện các chính sách: **(I)** Chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ làm việc trong các cơ quan Đảng; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Ninh (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh); hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với viên chức là giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ; viên chức là bác sĩ đang làm việc trong các lĩnh vực Y khoa, Y học dự phòng tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (*Nghị quyết số 05/2022/NQ-*

HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh); (2) Chính sách thu hút đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hạ Long, Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh và Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 (*Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh*); (3) Chính sách chế độ thưởng, hỗ trợ trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của tỉnh Quảng Ninh và một số chính sách ưu đãi đối với Trường trung học phổ thông Chuyên Hạ Long (*Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh*).

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở (Tổng hợp chung).

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

c) Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan xây dựng và triển khai Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2025-2030”.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025.

d) Nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế chính sách thu hút nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, chuyên gia cao cấp trong nước và nước ngoài, cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại tỉnh (chính sách về tiền lương, nhà ở, điều kiện làm việc,...).

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Quý III năm 2026.

đ) Phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương tham mưu triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi đối với cán bộ công nghệ thông tin công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Trung ương.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Khi có đề nghị của các Sở, ngành, địa phương.

e) Tham mưu xây dựng dữ liệu chuyên gia, thiết lập kênh kết nối giữa doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo để đẩy mạnh liên kết nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Quý IV năm 2026.

g) Tham mưu phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hạ Long và các Sở, ban, ngành và các địa phương tham gia các hoạt động thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Chủ trì thực hiện: Các Phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nội dung theo điểm g, mục 4, phần II Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

h) Tham mưu Xây dựng và triển khai Đề án phát triển thị trường khoa học và công nghệ, trong đó thúc đẩy phát triển các tổ chức trung gian, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, các trung tâm ươm tạo khởi nghiệp sáng tạo.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Quý II năm 2025.

i) Phối hợp tham mưu đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị. Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các cuộc thi, giải thưởng công nghệ thông tin, sáng tạo khoa học kỹ thuật của tỉnh; tôn vinh các sáng chế, giải pháp hữu ích, danh hiệu tri thức tiêu biểu.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Chuyên ngành.

Cơ quan phối hợp: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ; Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

a) Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng; thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tham mưu, phối hợp xây dựng, triển khai kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Quý III năm 2025.

c) Phối hợp, tổng hợp báo cáo kết quả xây dựng, triển khai Kế hoạch đề mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

d) Phối hợp hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác minh điện tử trong giao dịch thương mại điện tử.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

đ) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai các Đề án chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

e) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu, tổng hợp kết quả triển khai các Tiểu Đề án/Kế hoạch phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06, gồm: Định danh tàu thuyền; Định danh địa điểm; Xây dựng sàn giao dịch việc làm; Xây dựng sàn giao dịch bất động sản; Xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền; Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo; Phát triển kinh tế đêm; Mô hình du lịch thông tin; Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

f) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu, tổng hợp kết quả triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

c) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng, triển khai các chính sách, kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

d) Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Doanh nghiệp triển khai Đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

đ) Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, kêu gọi các tập đoàn công nghệ lớn, các tổ chức nghiên cứu hàng đầu trên thế giới đầu tư vào Quảng Ninh trong lĩnh vực: Công nghệ cao, công nghệ sạch, chế biến chế tạo; công nghiệp bán dẫn, công nghiệp văn hóa, năng lượng tái tạo; công nghệ sinh học.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: 2026 - 2030.

b) Tham mưu tổ chức học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; đẩy mạnh ngoại giao công nghệ, thu hút các nguồn lực bên ngoài, góp phần đảm bảo an ninh kinh tế, nâng cao tự chủ về công nghệ.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tham mưu tham gia các tổ chức, mạng lưới quốc tế như UNESCO, UNDP, ASEAN Smart Cities Network (ASCN); tổ chức các hội nghị, diễn đàn quốc tế về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số tại Quảng Ninh; Kết nối với các thành phố thông minh trên thế giới để phát triển các giải pháp sáng tạo trong quản lý đô thị và du lịch thông minh.

Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị.

(Phụ lục - Danh mục các nhiệm vụ phân công các phòng, đơn vị kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch này, các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện xây dựng kế hoạch, phân công chi tiết đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, **hoàn thành trong tháng 02 năm 2025.**

2. Các phòng, đơn vị có trách nhiệm rà soát các Chương trình, Kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch thực hiện kế hoạch này, hoàn thành trong năm 2025.

3. Thủ trưởng các phòng, đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 15 tháng 11) và đột xuất (khi có yêu cầu) về Phòng Quản lý Khoa học để tổng hợp, tham mưu cho Lãnh đạo Sở xây dựng Báo cáo của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại phiên họp cuối năm.

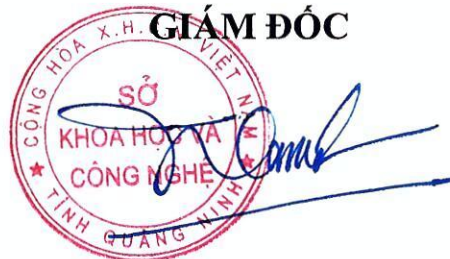
4. Các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ trì tại Kế hoạch này tham mưu cho Giám đốc Sở các giải pháp thực hiện và phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện. Kịp thời báo cáo và đề xuất với Giám đốc Sở đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

5. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo kế hoạch.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể tại kế hoạch này, các phòng, đơn vị chủ động đề xuất gửi Phòng Quản lý Khoa học để tổng hợp và báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết theo quy định./

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TPKH, KH7.



Nguyễn Mạnh Cường



PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 23 /KH-SKHCN ngày 20/02/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia				
1	Thường xuyên quán triệt tới Đảng viên, cán bộ, công chức thuộc phòng, đơn vị về các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh bằng các hình thức: Thông qua các cuộc sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp chuyên môn, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác	Các Phòng, Đơn vị	Các Phòng, Đơn vị		Quý II/2025; Thường xuyên
2	Tham mưu cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ việc xây dựng chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên báo in, phát thanh, truyền hình, công thông tin điện tử và các hạ tầng truyền thông của tỉnh; tuyên truyền và công khai các chỉ tiêu kế hoạch thực hiện chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị	Các Phòng, Đơn vị	Các Phòng, Đơn vị		Quý II/2025; Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Thường xuyên quán triệt, triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hàng năm	Các Phòng, Đơn vị	Các Phòng, Đơn vị	Văn bản triển khai	Quý III/2025; Thường xuyên
4	Tổ chức triển khai áp dụng nền tảng số, công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số	Các Phòng, Đơn vị	Các Phòng, Đơn vị	Văn bản hành chính	Quý III/2025
5	Triển khai đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước sau khi Bộ Nội vụ ban hành Đề án	Văn phòng Sở		Báo cáo thực hiện	Thường xuyên
6	Phối hợp thực hiện rà soát quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Phân đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25% theo quy định của Trung ương	Văn phòng Sở	Các Phòng, Đơn vị	Văn bản hành chính	Quý IV/2025
7	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi) nhằm khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng bổ sung, điều chỉnh để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Nền tảng đào tạo trực tuyến triển khai đại trà	Quý III/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8	Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Sau khi có nền tảng cung cấp đại trà
9	Phối hợp với các Sở, ngành xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Chương trình, kế hoạch phong trào “học tập số”	Thường xuyên
10	Phổ biến các chương trình, kế hoạch phát động pp phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức và người lao động	Các phòng, Đơn vị		Văn bản phát động	Quý I/2026; Thường xuyên
11	Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù nhỏ nhất	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà	Thường xuyên
	Phát động phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong cơ quan	Phòng Quản lý Chuyên ngành	Các phòng, Đơn vị		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
II	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
12	Rà soát, tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Tổ chức bộ máy được sắp xếp	Quý I/2025
13	- Rà soát, thảo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số - Tiếp tục rà soát tham mưu ban hành các cơ chế chính sách theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030	Các phòng, Đơn vị		Văn bản triển khai	Thường xuyên
14	Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách tài chính đặc thù khuyến khích và hỗ trợ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026-2030. Ưu tiên tập trung hỗ trợ ứng dụng chuyển giao công nghệ nghệ cao trong lĩnh vực chế biến chế tạo; công nghệ sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sinh học; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data); ứng dụng công nghệ vào ngành du lịch như thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), và nền tảng số để nâng cao trải nghiệm du lịch; công nghệ tiên tiến trong chế biến thủy sản, nông sản, đặc biệt là sản phẩm OCOP; ứng dụng công nghệ vào giáo	Phòng Chuyên ngành	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ; Các Phòng, Đơn vị	Cơ chế được ban hành	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	đục, thúc đẩy học trực tuyến và các mô hình học tập tiên tiến, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý cảng biển và logistics để tăng năng suất và kết nối với các trung tâm kinh tế lớn; Ứng dụng công nghệ quản lý cảng thông minh, tự động hóa các quy trình bốc xếp và vận chuyển hàng hóa; Ứng dụng công nghệ xử lý môi trường				
15	Triển khai các quy định sau khi các Luật, Nghị định Chính phủ ban hành có hiệu lực: (1) Quy định về việc thành lập và sử dụng các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; (2) Quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; có chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia sẻ lợi ích từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng; (3) Quy định pháp luật chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và (4) Xây dựng và triển khai Đề án cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của Nhà nước, hoàn thiện chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan	Các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ trì rà soát, tham mưu	Các Phòng, Đơn vị	Văn bản triển khai	Quý I/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
16	Nghiên cứu xây dựng Chương trình khung và danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ưu tiên thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030 làm căn cứ xây dựng, triển khai dự án trọng điểm cho các lĩnh vực có tiềm năng để thu hút đầu tư, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Quản lý Khoa học	Các Phòng, Đơn vị	Chương trình khung được UBND tỉnh ban hành	Quý IV/2025
17	Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan xây dựng, triển khai kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, thu hút FDI từ các đối tác thuộc các nước phát triển; ưu tiên thu hút các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, mang lại giá trị gia tăng cao, tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy, nâng cao hiệu quả kinh tế các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã thành lập	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Kế hoạch được ban hành	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
18	Xây dựng và triển khai Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh; khuyến khích thành lập các doanh nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ nhằm tăng số lượng và quy mô các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	Trung tâm Ứng dụng và Thống kê Khoa học và Công nghệ, Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án được UBND tỉnh ban hành	Quý I/2026
19	Phối hợp triển khai cơ chế đặc thù về đầu tư, đầu tư công; mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện	Trong năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia				
20	Tổng hợp các đề xuất của các Sở, ngành địa phương về nghiên cứu xây dựng các Chương trình trọng điểm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với những lĩnh vực kinh tế có thế mạnh, lĩnh vực kinh tế có tiềm năng của tỉnh Quảng Ninh (kinh tế hàng không tăng thấp; kinh tế di sản; kinh tế biển; kinh tế tuần hoàn; kinh tế biên mậu; kinh tế đêm) để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Chương trình trọng điểm được UBND tỉnh ban hành	Năm 2025-2030
21	Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực, ưu tiên thu hút đầu tư các dự án khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, công nghệ thông tin nằm trong danh mục các Chương trình, dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng Quản lý Khoa học (Tổng hợp chung)	Các phòng, Đơn vị		
21.1	Triển khai tham mưu xây dựng các Trung tâm khám phá khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại thành phố Hạ Long, thị xã Quảng Yên, huyện Vân Đồn và thành phố Móng Cái	Trung tâm Ứng dụng và Thống kê Khoa học và Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Trung tâm đi vào hoạt động	Đến năm 2030
21.2	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu triển khai xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung (Hạ Long ICT Park)	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Văn phòng Sở	Khu công nghệ thông tin đi vào hoạt động	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
21.3	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu triển khai xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC)	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Văn phòng Sở	Trung tâm đi vào hoạt động	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
21.4	Phối hợp với Công an tỉnh, báo cáo kết quả triển khai Trung tâm kiểm soát an toàn thông tin mạng tỉnh (SOC)	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Trung tâm đi vào hoạt động	Quý IV/2025
21.5	Phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND thành phố Đồng Triều thực hiện rà soát, hoàn thiện chức năng Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Đồng Triều theo quy định của Luật công nghệ cao	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đi vào hoạt động	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
21.6	Phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND huyện Đầm Hà triển khai xây dựng Đề án thành lập Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nuôi trồng thủy sản Đầm Hà; Đề án thành lập Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bò sữa Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đi vào hoạt động	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
21.7	Phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND huyện Tiên Yên xây dựng Đề án thành lập Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Tiên Yên	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao đi vào hoạt động	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
21.8	Triển khai Đề án xây dựng “Khu trình diễn, giới thiệu, mô hình, thực nghiệm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, lưu trữ nguồn gen”	Trung tâm Ứng dụng và Thống kê Khoa học và Công nghệ	Phòng Quản lý Khoa học	Đề án được UBND tỉnh ban hành	Quý IV/2025
21.9	Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng phương án đảm bảo hạ tầng số hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và thay thế các hạ tầng tại Trung tâm Tích hợp dữ	Phòng Quản lý Công nghệ và		Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh được nâng cấp	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	liệu tình theo hướng phát triển hạ tầng lưu trữ, hạ tầng điện toán đám mây	Thị trường Công nghệ		và đi vào hoạt động	
21.10	Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai liên kết, phối hợp giữa khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với khu công nghệ thông tin tập trung và với các vườn ươm, phòng thí nghiệm trọng điểm, phòng thí nghiệm chuyên ngành trong và ngoài tỉnh, cũng như gắn kết với phát triển hạ tầng, hệ sinh thái sống	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
21.11	Tham mưu xây dựng đề án Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động các phòng thí nghiệm, kiểm định của tỉnh đáp ứng nhu cầu kiểm định, kiểm nghiệm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, môi trường của người dân, doanh nghiệp và phục vụ công tác quản lý nhà nước	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng		Các phòng thí nghiệm, kiểm định của tỉnh được nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu kiểm định	Quý III/2026
21.12	Tham mưu xây dựng, trình phê duyệt Đề án khu công nghệ cao	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Quý II/2026
22	Phối hợp, tổng hợp báo cáo kết quả về Phát triển Trường Đại học Hạ Long theo mô hình đô thị đại học, trở thành hạt nhân, nòng cốt và trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với một số lĩnh vực của vùng, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhân lực, nghiên cứu và chuyển giao tri thức phục vụ phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh, của vùng và khu vực	Phòng Quản lý Khoa học		Trường Đại học Hạ Long được phát triển theo mô hình đô thị đại học	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
23	Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng và triển khai Kế hoạch khuyến khích phát triển các tổ chức khoa học, các doanh nghiệp khoa học, doanh nghiệp FDI tham gia đầu tư nâng cao tiềm lực phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thu hút doanh nghiệp lớp đầu tư sản xuất, kinh doanh sản phẩm kinh tế số lõi và tổng hợp bảo cáo kết quả thực hiện	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Phòng Quản lý Chuyên ngành	Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành	Thường xuyên
24	Tham mưu hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo đảm cập nhật kịp thời, thường xuyên, liên tục; tăng cường liên kết hiệu quả với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Hệ thống cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được hoàn thiện	Quý I/2026
25	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng, triển khai Đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực sản xuất như thương mại điện tử, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh, du lịch thông minh	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Đề án được triển khai	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
26	Chủ trì phối hợp tham mưu xây dựng, triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
27	Tham mưu phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế xã hội	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	CSDL quốc gia, CSDL dùng chung được khai thác đồng bộ	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
28	Phối hợp, tổng hợp kết quả nhiệm vụ nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATT	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
29	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu xây dựng chương trình chuyển đổi số và quản lý dữ liệu tập trung (chuyển đổi số mọi mặt hoạt động, hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, kết nối dữ liệu với trung tâm dữ liệu số quốc gia, bộ, ngành).	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Chương trình chuyển đổi số và quản lý dữ liệu tập trung được triển khai	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
30	Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương xây dựng Chương trình nâng cấp, cải tiến và sáng tạo công nghệ năng lượng, công nghệ khai thác, chế biến đóng góp tích cực vào mục tiêu phát thải ròng về 0 năm 2050 của Việt Nam	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Chương trình được ban hành	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
31	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu, xây dựng Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với một số ngành, lĩnh vực quan trọng	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo được ban hành	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
32	Tham mưu phối hợp, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai các chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược; cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển hạ tầng số mới, dịch vụ số mới, dữ liệu; cơ chế chính sách hợp tác công tư để đào tạo nhân lực công nghệ số	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
33	Tham mưu triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, các trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Các phòng, Đơn vị	Cơ chế chính sách được triển khai đồng bộ	Năm 2025
34	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu xây dựng và triển khai Đề án đô thị thông minh đối với các địa phương đủ điều kiện	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án đô thị thông minh được triển khai	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
35	Phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng, triển khai Đề án xây dựng khu, tổ hợp công nghiệp văn hóa, sáng tạo tại thành phố Hạ Long	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án được triển khai	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
36	Tham mưu phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, tập trung nguồn lực để thực hiện các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Triển khai xây dựng, thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh	Văn phòng Sở (Tổng hợp chung)	Các phòng, Đơn vị	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2025 và giai đoạn 2026-2030
37	Phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương triển khai thực hiện các chính sách: (1) Chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ làm việc trong các cơ quan Đảng; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh, cấp	Văn phòng Sở (Tổng hợp chung)	Các phòng, Đơn vị	Chính sách được triển khai theo quy định	Quý I/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	huyện; cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Ninh (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh); hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với viên chức là giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ; viên chức là bác sĩ đang làm việc trong các lĩnh vực Y khoa, Y học dự phòng tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (<i>Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh</i>); (2) Chính sách thu hút đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hạ Long, Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh và Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 (<i>Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh</i>); (3) Chính sách chế độ thường, hỗ trợ trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của tỉnh Quảng Ninh và một số chính sách ưu đãi đối với Trường trung học phổ thông Chuyên Hạ Long (<i>Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh</i>).				
38	Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan xây dựng và triển khai Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2025-3030”	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Đề án được triển khai	Theo yêu cầu của đơn vị chủ trì
39	Nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế chính sách thu hút nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, chuyên gia cao cấp trong nước và nước ngoài, cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại tỉnh (chính sách về tiền lương, nhà ở, điều kiện làm việc,...)	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Cơ chế thu hút được ban hành	Quý III/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
40	Phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương tham mưu triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi đối với cán bộ công nghệ thông tin công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Trung ương	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Cơ chế, chính sách được ban hành	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định
41	Tham mưu xây dựng dữ liệu chuyên gia, thiết lập kênh kết nối giữa doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo để đẩy mạnh liên kết nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị		Quý IV/2026
42	Tham mưu phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hạ Long và các Sở, ban, ngành và các địa phương tham gia các hoạt động thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo	Các phòng, Đơn vị	Các phòng, Đơn vị	Chương trình được triển khai đồng bộ	Thường xuyên
43	Tham mưu Xây dựng và triển khai Đề án phát triển thị trường khoa học và công nghệ, trong đó thúc đẩy phát triển các tổ chức trung gian, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, các trung tâm ương tại khởi nghiệp sáng tạo	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án được triển khai	Quý II/2025
44	Phối hợp tham mưu đẩy mạnh phương trào thi đua học tập, lao động sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị. Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các cuộc thi, giải thưởng công nghệ thông tin, sáng tạo khoa học kỹ thuật của tỉnh; tôn vinh các sáng chế, giải pháp hữu ích, danh hiệu tri thức tiêu biểu	Phòng Quản lý Chuyên ngành	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ; Các phòng, Đơn vị	Phương trào được phát động rộng rãi	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
45	Chủ trì tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng; thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Văn bản triển khai	Thường xuyên
46	Tham mưu, phối hợp xây dựng, triển khai kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	Văn phòng Sở	Các phòng, Đơn vị	Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành	Quý III/2025
47	Phối hợp, tổng hợp báo cáo kết quả xây dựng, triển khai Kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
48	Phối hợp hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác minh điện tử trong giao dịch thương mại điện tử	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Văn bản triển khai	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
49	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai các Đề án chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án được UBND tỉnh ban hành	Năm 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
50	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu, tổng hợp kết quả triển khai các Tiểu Đề án/Kế hoạch phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06, gồm: Định danh tàu thuyền; Định danh địa điểm; Xây dựng sân giao dịch việc làm; Xây dựng sân giao dịch bất động sản; Xây dựng sân thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền; Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo; Phát triển kinh tế đêm; Mô hình du lịch thông tin; Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án/ Kế hoạch được triển khai	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
51	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tham mưu, tổng hợp kết quả triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Văn bản hướng dẫn	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp				
52	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Đề án được triển khai	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
53	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Bộ tiêu chí đánh giá được triển khai và đánh giá	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
54	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng, triển khai các chính sách, kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Chính sách được triển khai	Năm 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số				
55	Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Doanh nghiệp triển khai Đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Đề án được triển khai	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
56	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Danh mục được công bố	Hàng năm
57	Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ		Chương trình được ban hành	Hàng năm
VII	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
58	Phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, kêu gọi các tập đoàn công nghệ lớn, các tổ chức nghiên cứu hàng đầu trên thế giới đầu tư vào Quảng Ninh trong lĩnh vực: Công nghệ cao, công nghệ sạch, chế biến chế tạo; công nghiệp bán dẫn, công nghiệp văn hóa, năng lượng tái tạo; công nghệ sinh học.	Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ	Các phòng, Đơn vị	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Ninh	Năm 2026 - 2030
59	Tham mưu tổ chức học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Chương trình học tập kinh nghiệm được triển khai	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	hóa, xã hội của tỉnh; đẩy mạnh ngoại giao công nghệ, thu hút các nguồn lực bên ngoài, góp phần đảm bảo an ninh kinh tế, nâng cao tự chủ về công nghệ				
60	Tham mưu tham gia các tổ chức, mạng lưới quốc tế như UNESCO, UNDP, ASEAN Smart Cities Network (ASCN); tổ chức các hội nghị, diễn đàn quốc tế về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số tại Quảng Ninh; Kết nối với các thành phố thông minh trên thế giới để phát triển các giải pháp sáng tạo trong quản lý đô thị và du lịch thông minh	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, Đơn vị	Các Hội nghị, diễn đàn quốc tế được triển khai	Thường xuyên